

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 12-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Cao Thị Đại** và ông **Trịnh Duy Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Lực** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Vũ Phương Thảo**- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2025/TLST-HS, ngày 29 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST – HS ngày 30 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo: Họ và tên: **Trịnh Văn Th**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/6/1976 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản TB, xã MP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 03/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Bố đẻ: Trịnh Văn Ch (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị N (đã chết); Bị cáo có 06 anh, chị, em bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/07/1997 bị Công an huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu bắt, khởi tố về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 14/02/1998 Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu đã ra quyết định đình chỉ điều tra đối với Trịnh Văn Th do hành vi không cấu thành tội phạm; Chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại Phân trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên từ ngày 07/8/2025 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Trịnh Văn Th được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 07/8/2025, Trịnh Văn Th đang phát dọn cỏ quanh tường bao nhà ở tại bản TB, xã MP, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, Trịnh Văn Th hỏi mua được 02 gói heroine được gói ngoài bằng 02 mảnh nilon màu đen và 01 gói ma túy gồm có 66 viên nén màu hồng, trên một bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY, để trong túi nilon màu tím, loại túi Zipper, cả 03 gói ma túy trên được gói trong mảnh nilon màu trắng với giá 1.500.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Trịnh Văn Th vứt bỏ mảnh nilon màu trắng bên ngoài rồi cho 02 gói Heroine vào túi áo ngực bên phải đang mặc và 01 túi Methamphetamine vào túi

áo ngực bên trái đang mặc rồi tiếp tục phát dọn cây dọc hàng rào. Hồi 09 giờ 10 phút cùng ngày, khi Trịnh Văn Th đang ở trước cửa nhà tại bản TB, xã MP, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác công an xã Mường Phăng phát hiện Trịnh Văn Th đã tự giác giao nộp 03 gói ma túy bao gồm 02 gói ma túy là Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh túi nilon màu đen, khối lượng 7,16 gam và 01 gói ma túy gồm 66 viên Methamphetamine được gói bên ngoài bằng túi nilon màu tím, loại túi Zipper, khối lượng 6,6 gam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 11 giờ 35 phút ngày 07/8/2025 thì vật chứng thu giữ của Trịnh Văn Th là 02 gói ma túy là Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh túi nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine và 66 viên nén màu hồng có ký hiệu WY được gói bên ngoài bằng túi nilon màu tím, loại túi Zipper nghi là Methamphetamine (Hồng phiến).

Ngày 15/8/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Trịnh Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi năm 2025 (viết tắt là Bộ luật hình sự).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 07/8/2025 xác định: 02 gói Heroine được gói bên ngoài bằng 02 mảnh túi nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là: 7,16 gam và 66 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine được gói bên ngoài bằng túi nilon màu tím, loại túi Zipper có khối lượng là: 6,6 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 800/KL – KTHS, ngày 13/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận vật chứng thu giữ của Trịnh Văn Th là:

- 7,16 gam các cục, bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine;
- 6,6 gam viên nén màu hồng là ma túy: Loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 47/CT-VKSMA, ngày 29/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên đã truy tố bị cáo Trịnh Văn Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Trịnh Văn Th từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 5,5 gam Heroine và 4,8 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh túi nilon màu đen, 01 túi nilon màu tím, loại túi Zipper; 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo Trịnh Văn Th không tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng, Trịnh Văn Th nhận phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 09 giờ 10 phút ngày 07/8/2025, tại khu vực bản TB, xã MP, tỉnh Điện Biên, Trịnh Văn Th có hành vi cất giấu trái phép trên người 13,76 gam ma túy (gồm 7,16 gam Heroine và 6,6 gam Methamphetamine), mục đích để sử dụng cho bản thân.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Trịnh Văn Th là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Khối lượng ma túy thu giữ của Trịnh Văn Th đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 7,16 gam Heroine và 6,6 gam Methamphetamine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy được cộng vào để làm căn cứ truy tố, xét xử đối với bị cáo là 13,76 gam. Bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 05 đến 10 năm tù.

[3] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên được gia đình cho đi học đến lớp 3/12 thì ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 09/07/1997 bị Công an huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu bắt, khởi tố về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 14/02/1998 Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu đã ra quyết định đình chỉ điều tra đối với Trịnh Văn Th do hành vi không cấu thành tội phạm. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy từ năm 2005 nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 5,5 gam Heroine và 4,8 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án; 02 mảnh túi nilon màu đen, 01 túi nilon màu tím, loại túi Zipper; 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 07/8/2025. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*)

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi năm 2025:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Trịnh Văn Th 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 5,5 gam Heroine và 4,8 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh túi nilon màu đen, 01 túi nilon màu tím, loại túi Zipper; 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên. (*phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2025*).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/11/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Khu vực 1- Điện Biên;
- CQĐT công an tỉnh Điện Biên;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh, Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS Khu vực 1- Điện Biên;
- HSTHA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân